

GIALONG GROUP - LIST OF PASSENGERS
CARNIVAL VALOR SAILING April 01, 2019

	GIALONG GROUP Part I
--	-----------------------------

#	BKG #	TBL #	NAME
1	2KFW95	443-6	PHAMTRAN tuyNga NGUYEN Kim
2	2KFT86	443-6	NGUYEN Anna ngoc DO Kim Tram
3	2KFB87	442-11	Minh Chau NGUYEN Binh Ngoc NGUYEN
4	2KFW06	442-11	Luc HOANG Tina HOANG
5	2KFW48	435-2	Luan Nguyen Huong DO
6	2KPP04	409-4	PHAM HienNgoc PHAM HuongMy
7	2KPP58	437-10	DUONG nguyenLoan DUONG tuan Phong
8	2KXK52	437-10	Hien Rodriguez DONG ThuHuong Mrs TRAN Kim Dung
9	2RSG26	431-11	Joseph TRUONG Nghia Carol Thuy Le TRUONG
10	2KZT17	431-11	TRAN KimThao Mrs
11	2KZZ58	428-10	TRAN Thi Ut
12	3FTP61	441-11	NGUYEN Thuy NGUYEN YenNgoc NGUYEN Van Hongthi
13	2KSM38	410-4	Thuy Thi Dieu PHAM Nguyet Dieu PHAM
14	2MLV44	431-11	VU thi Hau Mrs NGUYEN kim Thanh
15	2PKK09	432-11	Men Thi Nguyen My Ngon TRAN
16	2PKJ24	354-6	NGUYEN Tuyet Lang TRAN Minh Yen Coco DELATORRE
17	2PKJ70	352-4	NONG Thu Ha TRAN Kim Thuan
18	2PKT33	352-4	PHAN Hong NGUYEN Thi TuongVan
19	2PKM89	354-6	DANG Ngoc Thuy NGUYEN LeVu Nguyet
20	2PKM89	353-4	CAO Lien Chi

20	2MQM00	354-6	DANG Thu Thuy
		443-6	CAO Thu Thuy Ms
			CAO HongNgoc Ms
21	2PQQ19	441-11	LUONG Thị Dep
			BUI Ly Co
22	2PQQ83	441-11	PHAM Hoang Oanh
			NGUYEN Thi Thom
23	2PQN40	419-4	Bich Ngoc CAN
			NGUYEN Kim Thuan
24	2PWR34	432-11	VO Kim Anh
			BUI Thi Nghia
			HUYNH Thị Hoi
25	2PVV26	338-2	Minh Thi NGUYEN
			Douglass HUDSON
26	2QJW52	348-4	TRUONG Huu Do
			TRUONG Lieu(F) Kim
27	2QJW77	348-4	TRAN Phi
			TRAN Ngan(F) Lieu
28	2QJQ47	334-8	Tony Hai PHAM
			Ann Lee PHAM
			Benjamin LE
			Mai Ngoc LY
29	2QTN51	432-11	TON Nhu Huong
			NGO D. Nguyen
30	2QWF69	432-11	HUYNH Kim Lan
			NGUYEN Thanh Thuy
			NGUYEN Yen
31	2QRR29	425-2	Nam Thi LE
			BachMai TANG
32	2RSQ71	410-4	Phuc Thi VU
			Hung TRAN
33	2TSS13	350-4	LE Xuan Mai
			LE Hoang Yen
			LE Jennie
34	2MGG53	444-6	NGUYEN Son
			PHUONG PhiNga
35	2MGG76	436-10	LE Cong An
		444-6	VO KimPhuong
26	3FJM29	339-10	Tram NGUYEN
			Vivian NGUYEN
			Vinh NGUYEN
			Trinh NGUYEN
37	2ZLT31	417-4	VU Phung
			NGUYEN Thong
			VU Kim Chung
38	2ZLT71	437-10	NGUYEN Ngoc Chan
			NGUYEN Thi NganHa

39	3SMV82	334-8	Hoa Kim KHIEU Cam Chau TRINH Tinh Thi DINH
40	3SSK79	424-4	Cong VU Hoa VU

40 Cabins

GIALONG GROUP Part II

1	2LQD64	442-11	NGUYEN thi Quyen Odette PHAM
2	2LQJ78	436-10	BUI Ngocnhung thi NGUYEN Ty BUI Phuong thiNgoc
3	2LPZ84	438-10	TRAN van Thuan Dr Tran MyChuong Mrs
4	2LTM01	433-10	LUU MinhNguyet
		438-10	VUONG Lanh
5	2LQF75	436-10	NGUYEN Loc NGUYEN NgocLan
6	2LQK53	414-4	NGUYEN Linda NGUYEN si Thuan
7	2MBG39	339-10	TRAN KimNgoc TRAN Mai Trang
8	4QDG68	332-10	DAO Juliette TRAN Thi Kim
9	2LZL22	436-10	NGUYEN k Nicole NGUYEN L Peter
10	2LQL83	438-10	NGUYEN TuyetLan
		434-2	NGUYEN NgocYen
		434-2	QUACH TuyetKhanh
11	2LQC32	442-11	NGO Huu Lien LA Yen
12	2LTL50	355-4	HUYNH Thi Anh Tuyet HUYNH Anh Huong
13	2MHZ42	428-10	VU Kim Yen thi
14	2PVF28	351-6	PHAM Bich Nguyen DANG Tien Hieu
15	2PVG22	351-6	TRAN Thanh Huong DUONG Minh Nguyet
16	2PVF90	351-6	LE Phuong Mai LE Dinh Dung
17	2MRV65	437-10	NGUYEN Thi Uyen PHAM Bao Hoa LY Bach Tuyet

18	2MCK84	411-4	MURPHY Quynh Chu MURPHY James S Mr
19	2PTG85	336-10	Anh Tuyet ROHRBACH Thao Thi PHAN
20	2WLS95	355-4	Truong Xuan LY Kim Ha LY
21	2XXF84	438-10	NGUYEN Nu Trinh CHU Kim Long
22	2MCX57	428-10	TRAN Qui thi DANG Hung ngoc Thomas
23	2MCZ30	428-10	CAO NgocTinh Mrs DANG Tri van Mr
24	2MCZ78	428-10	DOANA CindiHong NGUYEN Thoa thi
25	2MFW00	428-10	TRUONG Lan thi NGUYEN Bich Lien????
26	2MGD89	444-6	NGUYEN Hong Phuong NGUYEN Hong Loan
27	2MGF38	444-6	PHAM Ngoc thi
28	2MGF53	432-11	TRAN Thi Tuyet
29	2NNGK21	440-2	George V H HO THI N M Chau
30	2NNK47	336-10	LY Kim Dung NGUYEN Yen Oanh
31	2NNF65	336-10	LO My Linh NGUYEN Thanh Thuy
32	2NPF65	414-4	NGUYEN Sap NGUYEN Nguyet
33	2PRC57	419-4	LY Cong Hung NGUYEN Hoang Minh
34	2PRB70	441-11	NGO Phuong Dung TRAN Dinh Thang
35	2RBJ63	332-10	KHUC TRUONG Thi Lien TRUONG Huu Ngo
36	2RCX13	332-10	TRAN My Hanh LE Thao M
37	2RBH65	353-4	NGUYEN Bao Chau TRAN Van Dat
38	2RFF25	411-4	Thu Huong PHAM HOANG Tam Van HOANG Xuan Thanh PHAM
39	2RQH48	412-4	LeThanh TU Doan Van NGUYEN
40	2RQG67	441-11	Gia Lac TRAN Mrs Tien PHAN Mr
40	4QDV30	438-10 332-10	DO Tuyet DAO Kim Thoa

41	2WZG40	436-10	Kim Van NGUYEN Xuan Thi MAI
42	3CVM07	442-11	NGUYEN Cuong NGUYEN Vu Thuan
43	3CVN32	349-2	DAO Huong DANG Kim Lien
44	3CVN41	353-4	KHUU Tam LE MinhHong
45	3DGK89	336-10	Terry Dieu Thu CHE Anna PHAM
46	3DGK38	339-10	Hanh NGUYEN Nam Tan BUI Donna Nguyen Hall
47	3PCC84	438-10	Thanh Long NGUYEN Khoa Nghi Truong
48	3SLM88	415-4	Minh Nguyen PHAN Tru PHAN Thao Phuong PHAN
49	3WDG09	424-4	Chi TRAN Le Hien NGUYEN
50	4CSD65	433-10	Yen BAO Han BAO
51	4DMV62	421-4	Van NGUYEN Jean Marc AUPRIX
52	4DMV80	421-4	Kim Thanh WALKER Malcolm KE WALKER
53	4DMV94	423-4	NguyetMinh NGUYEN Van T T PHI Diana NGUYEN
54	4FVF24	431-11	SCHRADER Nguyet SCHRADER WilliamJames
55	4GRZ13	439-2	Thom Van NGUYEN Diep LY
56	4VSK54	336-10	Ngoc Le LE Hong Van LE
57	4VHW22	425-4	Ly NGO Thuan NGO
58	4VHW99	332-10	Tuyen DAO Tram Anh DAO
59	5DQC71	409-4	Hao THAI Duy THAI
60	5GQX70	431-11	PHAM thi Lang Mrs PHAM BachTuyet Ms TRUONG Huynh Hoa TRINH Ngoc Hien
61	5JZX41	438-10 442-11	Quynh Hoa HOANG Thuy Nga NGO

62	5SGQ30	433-10	Minh Hai NGUYEN Hoa Hop NGUYEN
63	5VJV99	433-10	Thanh Tam MAI-VIET Thuy MAI-VIET
64	5VRK56	433-10	Kim Phung TRAN Van-Nho TRAN Loan Giao LE
65	5RML59	412-4	Vinh Van NGUYEN Thanh Ly TRUONG
66	5KBB09	350-4	Toan DANG Phuong DANG Tiffany DANG

66 Cabins

106 Cabins = 234 Passengers